

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KHOA HỌC, KỸ THUẬT VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA

★ PGS, TS TRẦN SỸ PHÁN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học, kỹ thuật là một bộ phận hợp thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học, kỹ thuật nói riêng để tư tưởng Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước là hết sức cần thiết.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; khoa học, kỹ thuật; sự vận dụng của Đảng.

1. Đặt vấn đề

Trong cuộc đời cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta di sản tinh thần hết sức đồ sộ và vô cùng quý giá, trong đó có tư tưởng của Người về khoa học, kỹ thuật. Với tư cách là một bộ phận hợp thành tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về khoa học, kỹ thuật của Người là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho Đảng Cộng sản Việt Nam trong hoạch định chiến lược phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Nội dung

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học, kỹ thuật

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nội hàm của khái niệm “khoa học” được dùng theo nghĩa rộng, bao gồm khoa học tự nhiên và khoa học xã hội. Người nói: “Thế giới ngày nay đang tiến những bước khổng lồ về mặt kiến thức của con người. Khoa học tự nhiên cũng như khoa học xã hội không ngừng mở ra những chân trời mới, con người ngày càng làm chủ được thiên nhiên,

cũng như làm chủ được vận mệnh của xã hội và của bản thân mình”¹.

Theo Hồ Chí Minh cơ sở hình thành khoa học chính là thực tiễn. Chính từ trong thực tiễn, trong quá trình con người nhận thức và cải tạo giới tự nhiên mà khoa học hình thành. Hồ Chí Minh cho rằng khoa học tự nhiên được hình thành trên cơ sở con người khám phá, tìm hiểu giới tự nhiên còn khoa học xã hội được hình thành trong quá trình con người sống, hoạt động, giao tiếp với nhau: “Trong thế giới chỉ có hai thứ hiểu biết: một là hiểu biết sự tranh đấu sinh sản. Khoa học tự nhiên do đó mà ra. Hai là hiểu biết tranh đấu dân tộc và tranh đấu xã hội. Khoa học xã hội do đó mà ra”². Người còn nhấn mạnh: “Khoa học là tổng kết những kinh nghiệm đấu tranh giữa giai cấp bị bóc lột và giai cấp bóc lột và đấu tranh giữa con người với thiên nhiên”³.

Từ những chỉ dẫn trên đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho phép chúng ta rút ra kết luận: hệ thống tri thức về bản chất, về quy luật tồn tại và phát triển của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội

và tư duy mà chúng ta có được hình thành trên cơ sở hoạt động nhận thức, hoạt động thực tiễn của con người, trong đó lao động sản xuất và đấu tranh xã hội đóng vai trò hết sức quan trọng.

Không dừng lại ở việc chỉ ra cơ sở hình thành của tri thức khoa học, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn có những chỉ dẫn hết sức sâu sắc về *vai trò* của khoa học, kỹ thuật, công nghệ đối với sự phát triển xã hội. Người nói: “Muốn cho chủ nghĩa cộng sản thực hiện được, cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và tất cả mọi người đều được phát triển hết khả năng của mình”⁴. Không có “kỹ nghệ” thì năng suất lao động không cao, nền kinh tế chậm phát triển. Nếu “kỹ nghệ” không phát triển, “công nghệ” không liên hệ chặt chẽ với nông nghiệp thì công nghệ không thể làm tròn vai trò, “nhiệm vụ vẻ vang của nó, là lãnh đạo và cải tạo kinh tế của quốc dân”⁵ và mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản sẽ không thể thực hiện được.

Trong nhiều bài nói, bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định sức mạnh to lớn của khoa học, kỹ thuật trong việc cải tạo giới tự nhiên để phục vụ cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho con người. Người từng viết “Khoa học đã chinh phục không gian và thời gian. Chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học, chắc chắn sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận”⁶. Nói cách khác, muốn có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, loài người nhất định phải đi theo con đường xã hội chủ nghĩa và phát triển khoa học.

Khoa học, kỹ thuật không có mục đích tự thân. Nhiệm vụ cơ bản của khoa học, kỹ thuật là “phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm *nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân*, bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi”⁷. Khoa học, kỹ thuật không phát triển; năng suất lao động xã hội không tăng; chính quyền công -

nông không được củng cố thì không thể nói gì về chủ nghĩa xã hội được. V.I.Lênin từng nói: “Chủ nghĩa cộng sản = Chính quyền xô-viết + điện khí hóa”⁸ và V.I.Lênin chủ trương: “Dùng cả hai tay mà lấy những cái tốt đẹp của nước ngoài: Chính quyền xô-viết + trật tự ở đường sắt Phổ + kỹ thuật và cách tổ chức các thợ-rót ở Mỹ + ngành giáo dục quốc dân Mỹ etc.etc.++=Σ = chủ nghĩa xã hội”⁹.

Bằng quan điểm lịch sử - cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ cho chúng ta thấy *điểm xuất phát* về khoa học, kỹ thuật của Việt Nam so với các nước trong khu vực và thế giới còn rất thấp. Đây là một trong những rào cản rất lớn đối với sự phát triển. Trong bài viết “Vấn đề dân bản xứ” đăng trên Báo L’Humanité, ngày 02/8/1919, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định “là phi lý nếu nghĩ rằng hai dân tộc láng giềng như dân tộc An Nam và dân tộc Nhật Bản lại có thể cứ tồn tại biệt lập đối với nhau. Nhưng người Nhật, nhờ ở Chính phủ khôn khéo của họ, có các phương tiện rất đầy đủ, được trang bị tốt để tiến hành đấu tranh kinh tế; trong khi đó thì người An Nam - chúng tôi đã nói vì sao - lại hoàn toàn là con số không, xét về mặt tiên bộ hiện đại”¹⁰.

Luận điểm này được Chủ tịch Hồ Chí Minh nói ở thời điểm thế giới đang diễn ra cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, trong khi “xét về mặt tiên bộ hiện đại” - tiên bộ của khoa học, kỹ thuật ở Việt Nam thực sự chưa có gì, nếu không muốn nói là “con số không”. Nói cách khác là “chúng ta bắt đầu đi từ một chỗ quá thấp”¹¹ để đi lên. Sau này, khi miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và cùng với đồng bào miền Nam đấu tranh thống nhất nước nhà, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam (ngày 18/5/1963), Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn đánh giá: “trình độ khoa học, kỹ thuật của ta

hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều”¹².

Để khắc phục tình trạng trên Người yêu cầu “mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật”¹³; coi khoa học là tài sản chung, là động lực thúc đẩy xã hội phát triển. Người nói: “Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải tài sản riêng của một nhóm người nào. Bởi vậy các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt”¹⁴.

Do tính đặc thù của hoạt động khoa học, cùng với việc kêu gọi “mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng có những chỉ dẫn hết sức sâu sắc về *đào tạo nguồn nhân lực* khoa học, kỹ thuật cho đất nước. Người nói: máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hóa và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, “Muốn cải tiến kỹ thuật, phải biết kỹ thuật. Muốn cải tiến tổ chức lao động, cũng phải biết phương pháp tổ chức và có kinh nghiệm tổ chức”¹⁵.

Với nhãn quan của một nhà chính trị, với tầm nhìn chiến lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm ý thức được sự cần thiết phải đào tạo đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học ngay từ khi còn trẻ. Phát biểu tại Đại hội Sinh viên Việt Nam lần thứ 2 (7/5/1958), Hồ Chí Minh yêu cầu

thanh niên trí thức phải: Yêu Tổ quốc; yêu nhân dân; yêu Chủ nghĩa xã hội; yêu lao động và yêu khoa học, kỹ thuật, bởi vì tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có khoa học và kỹ thuật “Thời đại chúng ta bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển rất mạnh”¹⁶. Tiếp tục tinh thần đó, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam (ngày 18/5/1963), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giao cho Hội trọng trách “đạy bảo các cháu thiếu niên về khoa học, kỹ thuật, làm cho các cháu ngay từ thuở nhỏ đã biết yêu khoa học, để mai sau các cháu trở thành những người có thói quen sinh hoạt và làm việc theo khoa học”¹⁷. Do đó nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật, đào tạo chuyên gia, cán bộ đầu ngành để nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật và công nghệ của đất nước là điều hết sức cần thiết, nhất là với thế hệ trẻ - mùa xuân của nhân loại, là tương lai của nước nhà.

Mặc dù “Nước ta là nước nông nghiệp” “Đa số dân ta là nông dân”¹⁸ nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy *công nghiệp hóa* là con đường tất yếu để đất nước phát triển. Người nói: “Muốn có nhiều máy, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng ta: *Con đường công nghiệp hoá nước nhà*” và Người khẳng định: “công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa vẫn là mục tiêu phấn đấu chung, là con đường no ấm thật sự của nhân dân ta”¹⁹.

2.2. Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn Việt Nam

Vận dụng và phát triển quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học, kỹ thuật đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, ngay trong giai đoạn đất nước còn bị chia cắt thành hai miền, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III (tháng 9 năm 1960), Đảng ta chủ trương thực hiện

công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa bằng cách ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về văn hóa, kỹ thuật, biến nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến. Đảng coi công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Điều này thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng, phản ánh quy luật vận động, phát triển khách quan của xã hội.

Việc xác định “cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt; đẩy mạnh công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội...”²⁰ trong đường lối chung của cách mạng Việt Nam được Đại hội lần thứ IV (tháng 12/1976) của Đảng đề ra hay việc xác định “Khoa học và công nghệ giữ vai trò then chốt trong sự phát triển lực lượng sản xuất và nâng cao trình độ quản lý, bảo đảm chất lượng và tốc độ phát triển của nền kinh tế... Phát triển đồng bộ khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật đi đôi với phát triển giáo dục và văn hoá”²¹ trong Cương lĩnh tại Đại hội lần thứ VII cho thấy Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của khoa học, kỹ thuật đối với sự phát triển đất nước.

Kể từ sau Đại hội lần thứ IV, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết liên quan đến phát triển khoa học và công nghệ, coi phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nhân tố quyết định tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội. Sau Nghị quyết số 26-NQ/TW (ngày 30/3/1991) của Bộ Chính trị về *Khoa học và công nghệ trong sự nghiệp đổi mới*, chúng ta có Nghị quyết số 02-NQ/HNTW (ngày 24/12/1996) về *định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ...* trong đó

khẳng định “khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển kinh tế-xã hội, là điều kiện cần thiết để giữ vững độc lập dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội”²². Vai trò to lớn của khoa học và công nghệ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được khẳng định ở các kỳ Đại hội lần thứ IX, X, XI, XII, XIII.

Nghị quyết Số 20-NQ/TW (ngày 1/11/2012) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu khóa XIII về *tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 1/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ: *Phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*; Quyết định số 418/QĐ-TTg (ngày 11/4/2012) của Thủ tướng Chính phủ *Phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020*; Quyết định số 569/QĐ-TTg (ngày 11/5/2022) của Thủ tướng Chính phủ: *Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030*; Quyết định số 177/QĐ-TTg (ngày 14/02/2024) của Thủ tướng Chính phủ về *việc thành lập Hội đồng Quốc gia về Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo v.v.* đều nhấn mạnh tầm quan trọng, vai trò động lực để phát triển kinh tế - xã hội của khoa học xã hội và nhân văn; khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ. Quyết định số 569/QĐ-TTg (ngày 11/5/2022) nêu rõ “Phát triển khoa học, công

nghệ và đổi mới sáng tạo là quốc sách hàng đầu, đóng vai trò đột phá chiến lược trong giai đoạn mới; là động lực chính để thúc đẩy tăng trưởng, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả; là nhân tố quyết định nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội, địa phương và doanh nghiệp; là nền tảng để thực hiện chuyển đổi số quốc gia; góp phần quan trọng nâng cao đời sống nhân dân, phát triển bền vững, đảm bảo quốc phòng, an ninh²³.

Thực tế cho thấy trong thời gian qua, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đã có những đóng góp to lớn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện, năng suất lao động không ngừng được nâng lên; Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng tăng từ 33,6% giai đoạn 2011 - 2015 lên 45,2% giai đoạn 2016 - 2020; Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị hàng hóa tăng từ 19% năm 2010 lên khoảng 50% năm 2020. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu - GII tăng 17 bậc trong giai đoạn 2016 - 2020, đứng thứ 3 khu vực Đông Nam Á, đứng đầu trong số các quốc gia ở mức thu nhập trung bình thấp²⁴.

Theo báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ, năm 2023, chỉ số đổi mới sáng tạo (GII) của Việt Nam tăng 2 bậc so với năm 2022, xếp thứ 46/132 quốc gia/nền kinh tế, duy trì vị trí thứ 2 trong nhóm 36 nền kinh tế thu nhập trung bình thấp. Việc chỉ số GII liên tục được cải thiện trong 13 năm qua cho thấy hiệu quả trong việc chuyển các nguồn lực đầu vào thành kết quả đầu ra đổi mới sáng tạo của Việt Nam tương đối cao, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội lớn²⁵.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đào tạo nguồn nhân lực khoa học đáp ứng yêu cầu phát

triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến đào tạo nguồn nhân lực khoa học, công nghệ trong nước cũng như “thu hút nguồn lực và chuyên gia, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia các dự án khoa học và công nghệ của Việt Nam. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh sau khi được đào tạo ở nước ngoài về nước làm việc”²⁶.

Tiếp theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW (ngày 1/11/2012) của Ban Chấp hành Trung ương về *Phát triển khoa học và công nghệ...*; Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về *Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030* tiếp tục chủ trương đầu tư xây dựng đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao, nhất là đội ngũ nhà khoa học đầu ngành. Cùng với việc đào tạo trong nước, tiếp tục chương trình tuyển chọn, gửi đi đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao thuộc các lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm ở các nước có nền khoa học và công nghệ tiên tiến. Đồng thời có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các trường đại học trong nước liên kết với các trường đại học nước ngoài để đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ tại Việt Nam; có chính sách ưu đãi thuế thu nhập cá nhân đối với đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia phù hợp²⁷.

Để có nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị Trung ương sáu, khóa XIII, Hội nghị Trung ương tám, khóa XIII đã ban hành Nghị quyết 45-NQ/TW (ngày 24/11/2023) về *tiếp tục xây dựng và phát huy*

vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới với mục tiêu đến năm 2030 “Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước”²⁸.

Tuy năng lực một bộ phận cán bộ khoa học và công nghệ còn hạn chế; tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia còn khoảng cách so với nhóm các nước dẫn đầu khu vực v.v.. nhưng nhìn chung “Đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ có bước phát triển, là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chính sách xã hội hóa, hợp tác quốc tế được tăng cường, thu hút nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”²⁹.

Hiện nay nhân loại đang đứng trước sự thay đổi theo cấp số nhân cùng với những đột phá về khoa học - công nghệ do Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư mang lại. Dựa trên nền tảng tích hợp cao độ của hệ thống kết nối số hóa - vật lý - sinh học với sự đột phá của Internet vạn vật và trí tuệ nhân tạo, Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư không chỉ tác động trực tiếp đến sự phát triển kinh tế mà còn tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, từ văn hóa đến y tế, giáo dục - đào tạo; từ quản trị xã hội đến cách điều hành nền kinh tế của chính phủ. Những đột phá về khoa học - công nghệ do Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư mang lại tạo ra mô hình sản xuất thông minh và làm thay đổi chuỗi giá trị toàn cầu theo hướng thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của đời sống xã hội. Tất cả đó cho thấy khoa học thực sự đóng vai trò “là một động lực lịch sử, một lực lượng cách mạng”³⁰, là “lực lượng

sản xuất trực tiếp” giúp cho con người ngày càng làm chủ được thiên nhiên, cũng như làm chủ được vận mệnh của xã hội và của bản thân mình - như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói.

Trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh, từ thực tiễn sinh động của cách mạng Việt Nam, nắm bắt xu thế phát triển của thời đại, trong nhiều năm qua Đảng và Nhà nước Việt Nam rất coi trọng khoa học, kỹ thuật, công nghệ; đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp thúc đẩy khoa học - công nghệ phát triển, để khoa học và công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển kinh tế-xã hội, là điều kiện cần thiết để giữ vững độc lập dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

3. Kết luận

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến khoa học, kỹ thuật. Theo Người, khoa học, kỹ thuật, “kỹ nghệ” là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học, chắc chắn sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận. Trung thành với những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng vai trò của khoa học, kỹ thuật, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều văn bản liên quan đến phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo đã được ban hành; nhiều chủ trương, giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được triển khai thực hiện và đã mang lại những kết quả kinh tế - xã hội hết sức to lớn. Mục tiêu của Đảng và Nhà nước là phát huy những thành tựu trên tất cả các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị; phấn đấu đến năm 2030, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực tăng trưởng; tiềm lực, trình độ khoa

học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng; góp phần to lớn vào xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam, bảo đảm quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững đất nước ❖

- 1, 11, 15, 19 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.104, 444, 527, 445.
- 2 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 5, tr.275.
- 3, 7, 12, 13, 14, 17 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 14, tr.96, 97, 96, 97, 97, 99.
- 4 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 4, tr.315.
- 5 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 7, tr.366.
- 6, 16 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 11, tr.354, 401.
- 8 V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tập 42, tr.280.
- 9 V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tập 36, tr.684.
- 10 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 1, tr.14.
- 18 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 10, tr.182 và tập 7, tr.56.
- 20 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.67.
- 21 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.13.
- 22 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1997 tr.59.
- 23, 27 *Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030*, <https://chinhphu.vn>, truy cập ngày 8/5/2024.
- 24 Bích Liên: *Khoa học công nghệ tạo đột phá mới*, <https://dangcongsan.vn>, truy cập ngày 8/5/2024.
- 25 Như Quỳnh: *Những kết quả nổi bật của ngành khoa học năm 2023*, <https://vnexpress.net>, truy cập ngày 29/5/2024.
- 26 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, <https://dangcongsan.vn>, truy cập ngày 5/5/2024.
- 28 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.118.
- 29 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/1/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 1/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, <https://chinhphu.vn>, truy cập ngày 5/5/2024.
- 30 C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2004, tập 19, tr.500.